

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST
Ngày 18 tháng 01 năm 2018

“V/v Tranh chấp hôn
nhân và gia đình”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Long
2. Ông Đặng Văn Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 215/2017/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2017/QĐXX-ST ngày 05 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu H, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 9 năm 2017 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị M trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn C vào ngày 10/11/2012. Trước khi cưới có được tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi cưới, chị về làm dâu ngay và ở chung cùng gia đình chồng. Tình cảm vợ chồng ban đầu bình thường, được khoảng 04 tháng sau thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do cách sử dụng trong cuộc sống của hai vợ chồng không hợp nhau, bản thân anh C không có trách nhiệm gì với gia

đình, anh hay chửi và xúc phạm bố mẹ đẻ chị, ngoài ra anh còn có quan hệ ngoại tình với một người phụ nữ khác nên tình cảm vợ chồng rạn nứt và chị bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 6/2016 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn anh C.

Bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày: Anh thừa nhận chị M trình bày đúng về thời gian kết hôn, quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn. Ngoài ra vợ chồng còn mâu thuẫn về việc chị M đi làm công trình xây dựng cùng anh nhưng chị cứ hay tự ý bỏ về, chị đi làm được khoảng 10 ngày lại bỏ về nhà mẹ đẻ ở, anh lại phải bắt xe về quê đón chị xuống làm. Tháng 6/2016 chị về ở hẳn với mẹ đẻ nên vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Chị M và anh C thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hồng P, sinh ngày 07/7/2014, hiện đang ở cùng chị M.

Ly hôn chị M xin được nuôi con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Về điều kiện nuôi con, hiện chị đang làm nhân viên cho công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và thương mại T, lương 10.000.000 đồng/01tháng, về nhà ở chị đang ở cùng với bố mẹ đẻ chị, hiện tại chị đã mua đất riêng nhưng chưa làm xong thủ tục sang tên chuyển chủ. Anh C cũng xin được nuôi con chung, anh không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về điều kiện nuôi con, hiện nay anh làm nghề xây dựng (nhận khoán công trình xây dựng) thu nhập từ 20 đến 30 triệu đồng/01 tháng, về chỗ ở anh đang ở cùng chị gái ruột, đất anh đã mua được 65 m² nhưng hiện chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị M và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày quan điểm như sau:

Về tố tụng: Quá trình nhận đơn, thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ Thẩm phán đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng dân sự; Tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, Người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường không có yêu cầu hay kiến nghị gì.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn C. Về con chung giao cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Hồng P, sinh ngày 07/7/2014, chị M không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở. Về tài sản chung, tài

sản riêng, công nợ, đất canh tác, công sức chị M, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí, chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị Trần Thị M có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường giải quyết việc hôn nhân của Chị và anh C theo quy định tại Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Về nội dung vụ án:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Năm 2012 chị Trần Thị M kết hôn với anh Nguyễn Văn C trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có tìm hiểu có đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nên đã có 01 con chung. Quá trình chung sống do thiếu tôn trọng, nhường nhịn nhau, không tin tưởng nhau về mặt tình cảm nên đã xảy ra mâu thuẫn dẫn đến phải sống ly thân. Xét thấy thời gian anh chị sống ly thân dài nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vậy cần chấp nhận yêu cầu của anh chị, căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình xử công nhận sự thuận tình ly hôn cho anh chị để anh chị có điều kiện ổn định cuộc sống riêng của mình.

[2]. Về con chung: Chị M và anh C đều xin nuôi con, xét điều kiện nuôi con thì cả anh và chị đều có điều kiện nuôi con, tuy nhiên do cháu P còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của mẹ, hơn nữa cháu ở với chị từ nhỏ đến nay, để tránh sáo trộn cuộc sống của cháu cần giao cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục cháu là phù hợp. Chị M không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung, xét việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị là tự nguyện phù hợp pháp luật nên cần chấp nhận. Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

[3]. Về tài sản chung, công nợ, tài sản riêng và đất canh tác, công sức: Chị M và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị M là nguyên đơn nên chị phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn C.

Xử: Về con chung giao cho chị Trần Thị M tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Hồng P, sinh ngày 07/7/2014 cho đến khi cháu P thành niên. Chị M không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ, tài sản riêng đất canh tác, công sức: Chị M, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị M phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2014/0004009 ngày 02/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Bình Thuận

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 18 tháng 01 năm 2018.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Long

2. Ông Đặng Văn Minh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 215/2017/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân gia đình giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị M, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu Hanh Cù, xã Tinh Cương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn Cam Giá, xã An Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Áp dụng các Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Nguyễn Văn C.

Xử: Về con chung giao cho chị Trần Thị M tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thanh Phong, sinh ngày 07/7/2014 cho đến khi cháu Phong thành niên. Chị M không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ, tài sản riêng đất canh tác, công sức: Chị M, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2014/0004009 ngày 02/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 18 tháng 01 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa